

Cao Bằng

Kết quả thực hiện các Hiệp định Thương mại Tự do của địa phương

Trung bình

NHÓM 5/6

XẾP LOẠI

Trung bình

Nhóm 5/6 — Hạng 26/34 tỉnh được đánh giá.

ĐIỂM TỔNG HỢP

17,54 / 40

Thấp hơn mức trung bình cả nước (21,66) 4,12 điểm.

TRỤ CỘT YẾU NHẤT

33 / 34

Phát triển bền vững — khoảng cách lớn nhất trong bốn trụ cột (-2,82).

TỔNG QUAN BỐN TRỤ CỘT

A TIẾP CẬN THÔNG TIN

HẠNG 28 / 34

3,21 / 10

-1,58 so với TB

B THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

HẠNG 23 / 34

4,23 / 10

-0,98 so với TB

C CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

HẠNG 4 / 34

6,95 / 10

+1,13 so với TB

D PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

HẠNG 33 / 34

3,15 / 10

-2,82 so với TB

★ ĐIỂM MẠNH TƯƠNG ĐỐI

- #1 C4 — Các cam kết FTA được tận dụng (cao nhất cả nước)
- #2 C1 — Mức độ tận dụng các FTA đã ký kết
- #7 A2 — Cơ quan cung cấp thông tin FTA
- #7 B6 — Mức độ doanh nghiệp tham gia phản hồi chính sách

KHOẢNG TRỐNG NGHIÊM TRỌNG

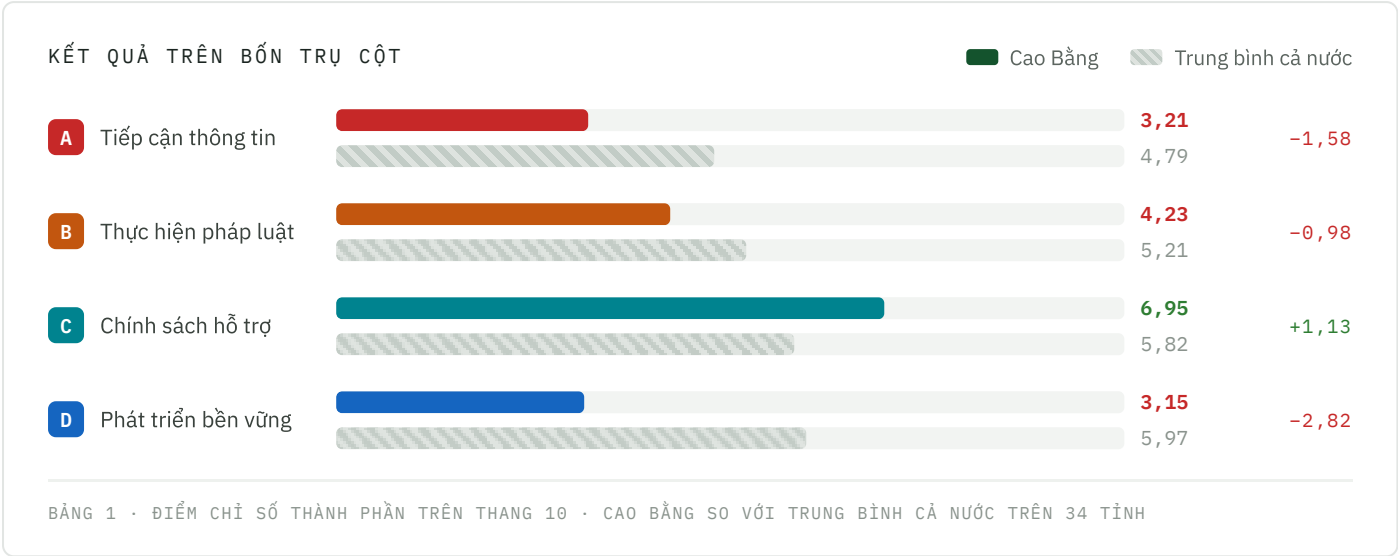
- #33 D1 — Hiểu biết về các cam kết phát triển bền vững
- #33 A1 — Mức độ tự đánh giá hiểu biết chung về các FTA
- #32 A4 — Chất lượng thông tin được cung cấp
- #31 B1 — Mức độ nắm rõ các văn bản pháp luật thực thi FTA

NGUỒN: FTA INDEX 2025 (TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG THỰC HIỆN CHO BỘ CÔNG THƯƠNG); KHẢO SÁT 4.066 DOANH NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU. ĐIỂM CHỈ SỐ THÀNH PHẦN TRÊN THANG 10; ĐIỂM TỔNG HỢP TRÊN THANG 40. XẾP HẠNG TRÊN TỔNG SỐ 34 TỈNH.

01 Tổng quan kết quả

Cao Bằng đạt **17,54/40 điểm**, xếp **hạng 26/34** và thuộc nhóm “Trung bình”, thấp hơn **4,12 điểm** so với mức trung bình cả nước (21,66). Tỉnh thể hiện một nghịch lý rõ rệt: doanh nghiệp **thuộc nhóm tận dụng FTA tích cực nhất cả nước** — dẫn đầu về mức độ khai thác các cam kết hiện có và xếp **hạng 2** về mức độ tận dụng các FTA đã ký kết — nhưng **hệ thống hỗ trợ tại địa phương vẫn còn hạn chế**. Khả năng tiếp cận các chính sách hỗ trợ của doanh nghiệp xếp gần cuối bảng, chất lượng thông tin được cung cấp chưa đáp ứng nhu cầu, và năng lực đáp ứng các yêu cầu về phát triển bền vững

(PTBV) còn yếu. Điều này cho thấy **dư địa để địa phương mở rộng và nâng cao hiệu quả hỗ trợ** vẫn còn rất lớn, đặc biệt trong việc đáp ứng những nhu cầu cốt lõi và cấp thiết của doanh nghiệp.



Phát hiện then chốt

Doanh nghiệp tận dụng FTA mạnh mẽ với rất ít hỗ trợ — ngay cả một khoản đầu tư khiêm tốn vào hỗ trợ và xúc tiến cũng có thể mang lại kết quả vượt trội.

Lợi thế thương mại biên giới

Doanh nghiệp khai thác thương mại biên giới trong khuôn khổ RCEP và ASEAN với Trung Quốc đặc biệt tốt, thúc đẩy mức khai thác cam kết cao nhất cả nước.

02 Phân tích chi tiết theo chỉ số thành phần

A

CHỈ SỐ THÀNH PHẦN 1

Tiếp cận thông tin

3,21/10

HẠNG 28 / 34 · -1,58

TỔNG QUAN

Doanh nghiệp chủ yếu tiếp cận thông tin qua các kênh truyền thông đại chúng như báo chí, truyền hình và mạng xã hội (A3, xếp **hạng 14**). Các hình thức khác như website hay tài khoản Zalo của chính quyền địa phương hầu như chưa tiếp cận được doanh nghiệp. Đáng chú ý, chỉ doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp FDI tiếp cận thông tin FTA qua các kênh chuyên sâu như hội nghị, hội thảo, tập huấn; phần lớn doanh nghiệp nhỏ còn chưa biết đến các hình thức này. Sở Công Thương vẫn là cơ quan cung cấp thông tin chính, chưa có sự tham gia đa dạng của các cơ quan chuyên môn từng ngành (A2, xếp **hạng 7**).

THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

Về chất lượng sự kiện truyền thông FTA, doanh nghiệp lớn đánh giá tích cực hơn hẳn (100%) so với chỉ 25% ở doanh nghiệp nhỏ. Hầu hết doanh nghiệp lớn biết đến sự kiện thông qua các cổng thông tin điện tử của nhà nước, còn doanh nghiệp nhỏ phải tự tìm hiểu qua các nguồn khác. Chất lượng thông tin khi doanh nghiệp tiếp cận được (A8) nhìn chung được đánh giá tích cực.

Cao Bằng

3,21

Trung bình cả nước

4,79

XẾP HẠNG CẢ NƯỚC THEO TIÊU CHÍ

#7 Cơ quan cung cấp thông tin FTA

#14 Hình thức tiếp cận thông tin

#33 Hiểu biết chung về FTA đã ký kết

#32 Chất lượng thông tin so với nhu cầu DN

#31 Thông tin FTA trên cổng điện tử



CHỈ SỐ THÀNH PHẦN 2

Thực hiện quy định pháp luật theo FTA

4,23 /10

HẠNG 23 / 34 · -0,98

TỔNG QUAN

Mức độ doanh nghiệp tham gia phản hồi, góp ý đối với các văn bản pháp luật thực thi cam kết FTA (B6) đạt kết quả đáng chú ý, xếp **hạng 7** cả nước; mức độ tham gia tập huấn (B5) xếp **hạng 15**; và mức độ cơ quan quản lý nhà nước địa phương ghi nhận, tiếp thu ý kiến doanh nghiệp (B7) xếp **hạng 18**. Kết quả này cho thấy doanh nghiệp tương đối chủ động tham gia vào quá trình thực thi và hoàn thiện chính sách.

KHOẢNG CÁCH GIỮA THAM GIA VÀ THỰC THI

Tuy nhiên, mức độ nắm rõ các văn bản pháp luật thực thi cam kết FTA (B1) và chất lượng hướng dẫn văn bản pháp luật (B3) đều chỉ xếp **hạng 31**. Đây là một khoảng cách rõ rệt giữa mức độ sẵn sàng tham gia và năng lực thực thi: doanh nghiệp tích cực đóng góp ý kiến nhưng vẫn thiếu kiến thức pháp lý và hướng dẫn thiết thực để tự tin áp dụng các quy định trong thực tế.

Cao Bằng

4,23

Trung bình cả nước

5,21

XẾP HẠNG CẢ NƯỚC THEO TIÊU CHÍ

#7 Phản hồi chính sách

#15 Tham gia tập huấn VBPL về FTA

#18 Tiếp thu ý kiến doanh nghiệp

#24 Tần suất hướng dẫn VBPL

#31 Mức độ nắm rõ VBPL thực thi FTA

#31 Chất lượng hướng dẫn VBPL



CHỈ SỐ THÀNH PHẦN 3

Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng FTA

6,95 /10

HẠNG 4 / 34 · +1,13

TỔNG QUAN

Đây là trụ cột duy nhất Cao Bằng vượt mức trung bình cả nước.

Tình dẫn đầu cả nước về số nhóm cam kết FTA được doanh nghiệp tận dụng (C4), xếp **hạng 2** về mức độ tận dụng FTA theo doanh nghiệp tự đánh giá (C1) và **hạng 3** về các hình thức tận dụng (C3). Trong số các cam kết được khai thác (C7), ưu đãi thuế quan được sử dụng phổ biến nhất, với tỷ lệ 75% ở doanh nghiệp nhỏ và 100% ở cả doanh nghiệp vừa và lớn. Tuy vậy, khả năng tiếp cận chính sách hỗ trợ của địa phương chỉ đứng **hạng 32** và hoạt động xúc tiến thương mại xếp **hạng 29** — kết quả tận dụng cao đến từ nỗ lực tự thân của doanh nghiệp hơn là từ hệ thống hỗ trợ công.

THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

Mức độ tận dụng cam kết về sở hữu trí tuệ chênh lệch rõ rệt: 100% doanh nghiệp FDI khai thác nhóm cam kết này, so với chỉ 11,1% doanh nghiệp tư nhân trong nước. Có tới 75% doanh nghiệp nhỏ và vừa cho rằng chưa hiểu rõ cam kết là một trở ngại lớn; riêng doanh nghiệp nhỏ còn gặp khó khăn trong tìm kiếm đối tác và tiếp cận thông tin thị trường, cùng ở mức 50%. Trong nhóm doanh nghiệp tư nhân, hỗ trợ về nguồn vốn, tín dụng và kết nối với doanh nghiệp nước ngoài đều nhận được 66,7% đánh giá tích cực, trong khi hỗ trợ đào tạo về các nội dung liên quan đến FTA chỉ đạt 33,3%.

Cao Bằng

6,95

Trung bình cả nước

5,82

XẾP HẠNG CẢ NƯỚC THEO TIÊU CHÍ

#1 Mức độ tận dụng các cam kết cụ thể

#2 Mức độ tận dụng FTA đã ký kết

#3 Hình thức tận dụng FTA

#6 Rào cản khi tận dụng FTA

#29 Xúc tiến thương mại

#32 Tiếp cận chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh



TỔNG QUAN

Phát triển bền vững là điểm yếu lớn nhất của Cao Bằng trong cả bốn trụ cột, tập trung ở nhận thức và chất lượng hỗ trợ. Mức độ hiểu biết của doanh nghiệp về các cam kết PTBV trong FTA (D1) xếp **hạng 33**, nhận thức về tác động của các cam kết này (D2) xếp **hạng 32**, chất lượng hỗ trợ của cơ quan nhà nước (D4) xếp **hạng 31**, và nhận thức về tầm quan trọng của việc tuân thủ (D5) xếp **hạng 29**. Mức độ sẵn sàng đáp ứng (D3) và các hình thức hỗ trợ (D6) cùng xếp **hạng 24**. PTBV vẫn chưa được tích hợp đầy đủ vào chương trình nghị sự thương mại của địa phương, trong bối cảnh các thị trường EVFTA và CPTPP ngày càng nâng cao tiêu chuẩn.

THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

Về mức độ hiểu biết (D1), không có phản hồi nào từ doanh nghiệp nhỏ hoặc doanh nghiệp lớn cho thấy đã hiểu một phần hoặc hiểu đầy đủ các cam kết PTBV. Về mức độ sẵn sàng đáp ứng (D3), 50% phản hồi của doanh nghiệp FDI cho biết đã có kế hoạch hoặc đang triển khai các biện pháp tuân thủ, cao hơn đáng kể so với 21,7% ở doanh nghiệp tư nhân trong nước. Phần lớn doanh nghiệp trong nước vẫn thiếu cả nhận thức lẫn năng lực thích ứng với các yêu cầu PTBV ngày càng cao.

Cao Bằng

3,15

Trung bình cả nước

5,97

XẾP HẠNG CẢ NƯỚC THEO TIÊU CHÍ

#24 Mức độ chuẩn bị tuân thủ cam kết PTBV

#24 Hình thức hỗ trợ tuân thủ cam kết PTBV

#29 Vai trò của tuân thủ cam kết PTBV

#31 Hiệu quả hỗ trợ từ CQQLNN

#32 Nhận thức tác động của cam kết PTBV

#33 Mức độ hiểu biết về cam kết PTBV

03 Kết luận & hàm ý

ĐIỂM MẠNH PHÁT HUY

- **Dẫn đầu cả nước về khai thác cam kết FTA**: doanh nghiệp khai thác đặc biệt hiệu quả các cơ hội từ thương mại biên giới trong khuôn khổ RCEP và ASEAN.
- **Doanh nghiệp chủ động phản hồi chính sách**: xếp **hạng 7** về mức độ tham gia góp ý, **hạng 15** về tham gia đào tạo và tập huấn FTA.
- **Sở Công Thương là đầu mối thông tin FTA hiệu quả** (**hạng 7**), cần tiếp tục phát huy đồng thời đa dạng hóa sang các Sở chuyên ngành như Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ.

ĐIỂM THEN CHỐT CẦN CẢI THIỆN

- **Năng lực đáp ứng yêu cầu PTBV còn rất hạn chế**: mức độ hiểu biết xếp **hạng 33**, nhận thức về tác động **hạng 32** và chất lượng hỗ trợ của cơ quan nhà nước **hạng 31**.
- **Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp chưa phát triển**: khả năng tiếp cận chính sách hỗ trợ xếp **hạng 32**, xúc tiến thương mại **hạng 29** — trái ngược với mức tận dụng FTA cao nhất cả nước.
- **Chất lượng và chiều sâu thông tin chưa đáp ứng nhu cầu**: chất lượng thông tin được cung cấp **hạng 32**, thông tin FTA trên cổng điện tử **hạng 31** và thông tin dự báo, định hướng xuất nhập khẩu **hạng 25**.

Các bước tiếp theo

xây dựng thể chế tương xứng với nhu cầu doanh nghiệp

NGAY BÂY GIỜ · 0-12 THÁNG

TIẾP THEO · 1-3 NĂM

1 Đầu mối liên hệ FTA

Đầu mối cấp tỉnh với hướng dẫn thường xuyên, cổng điện tử, Zalo & bản tin về quy định thương mại biên giới.

A 28 → cao hơn

2 Hướng dẫn thực tiễn

Chuyển hóa sự tham gia chủ động của doanh nghiệp thành năng lực thực thi qua tài liệu hướng dẫn pháp lý rõ ràng, dễ áp dụng.

B 23 → cao hơn

3 Chương trình phát triển bền vững

Hỗ trợ tuân thủ cam kết môi trường & lao động cho doanh nghiệp xuất khẩu đối mặt tiêu chuẩn EVFTA/CPTPP.

D 33 → cao hơn

4 Thương mại giá trị cao hơn

Chuyển từ tận dụng một số cam kết truyền thống sang khai thác rộng nhiều nhóm cam kết, đặc biệt là cam kết PTBV.

Năng lực thể chế



MỤC TIÊU

Chuyển từ nhóm “Trung bình” lên “Khá” – xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ tương xứng với nhu cầu vượt trội của doanh nghiệp